TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI LĂNG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 19/2019/HS-ST
Ngày 08 – 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Hùng Mạnh.

+ Ông Nguyễn Dư Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Hưng là thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST- HS ngày 22/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1987 tại Quảng Trị, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 7, xã H, huyện G, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; có vợ là Đoàn Thị Kim H, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 15/3/2004, bị Công an thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi "Trộm cắp tài sản", mức phạt 50.000 đồng.

Ngày 26/9/2005 bị Công an thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính vì đã có hành vi "Cố ý gây thương tích", mức phạt 50.000 đồng.

Tại Bản án số 12/2011/HSST, ngày 27/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 12 tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", tổng hợp hình phạt chung là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông: Đoàn Minh T, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện G, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh: Lê Quang D (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh: Lê Quang H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/7/2019, khi Dương Văn T đang ở nhà tại xã H, huyện G thì nhận được điện thoại của Lê Quang H, sinh năm 1991; trú tại xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. H cho biết vừa đi làm ăn xa về nên rủ T về nhà H chơi và đợi T ở quán sửa xe cũng là chỗ ở của Lê Quang D. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 74F1-006.44 của bố vợ là ông Đoàn Minh T từ xã H, huyện G đến ngã tư S thuộc địa phận xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị. Khi đến ngã tư S, T đi về hướng C khoảng 01 Km thì gặp một người tên thường gọi là C. Do quen biết từ trước nên T biết C có bán ma túy, còn tên thật và lai lịch của Ch thì T không biết. Khi gặp nhau, T đặt vấn đề mua 2.500.000 đồng ma túy tổng hợp loại hồng phiến và 800.000 đồng ma túy đá, C đưa cho T 03 đoạn ống nhựa, loại ống hút nước giải khát được dán kín hai đầu, bên trong có chứa tổng cộng là 40 viên ma túy tổng hợp; 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất bột màu xanh; 01 gói ni lon được quấn băng keo màu đen bên trong chứa ma túy đá. Sau khi đã nhận ma túy, T đưa cho C 3.300.000đồng rồi điều khiển xe vào huyện H. Đi được khoảng 100 mét thì T vào nghĩa địa thuộc xã C, huyện C lấy 01 viên ma túy ra sử dụng, xong tiếp tục điều khiển xe máy vào thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Khi Dương Văn T vừa đến quán sửa xe của Lê Quang D cũng là lúc Công an huyện H đang tiến hành bắt quả tang đối với Lê Quang D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thấy T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trên người T có chất ma túy, nên tiến hành bắt quả tang, thu giữ ở túi áo khoác phía trên, bên trái của T 03 đoạn ống nhựa được dán kín hai đầu, trong đó: 01 đoạn ống bên trong chứa 12 viên ma túy tổng hợp, 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa 14 viên ma túy tổng hợp, 01 đoạn ống nhựa bên

trong chứa chất bột màu xanh; thu giữ ở túi áo khoác phía bên trái 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa 13 viên ma túy tổng hợp, 01 gói ni lon được quấn băng keo màu đen bên trong chứa ma túy đá; thu giữ ở túi áo khoác phía trên bên phải 05 đoạn ống nhựa được quấn bằng băng keo màu đen. Tại Bản kết luận giám định số 615 ngày 24/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 39 viên nén màu hồng có khối lượng 3,9403g là ma túy loại Methamphetamine; chất bột màu xanh có khối lượng 0,0686g là ma túy loại Methamphetamine; chất rắn màu trắng dạng tinh thể có khối lượng 0,7001g là ma túy loại Methamphetamine; tổng cộng là 4,709g ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 18/2019/CT- VKS- HL ngày 21/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy số ma túy và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; 05 đoạn ống nhựa (loại ống dùng để hút nước giải khát) màu xanh dài 9,5 cm, đường kính 0,5 cm được quấn lại bởi băng keo màu đen; 01 bật lửa ga màu trắng bên trên thân có in dòng chữ 555 VIP-HÓA VIỆT; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng sáng, dài 16,5 cm, trên thân có in dòng chữ 11-ICE; 01 túi xách màu nâu, trên túi xách có gắn chữ VL.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.150.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu xanh; số IMEI 1: 357931091830740/01; số IMEI 2: 357932091830748/01, bên trong máy gắn 02 Sim có các số thuê bao: 0946439456 và 0922766439 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong máy gắn 02 Sim có các số thuê bao: 085657479 và 0762769366.

- Trả lại cho ông Đoàn Minh T 01 xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, sơn màu: vàng – đen, không gắn biển kiểm soát, số máy: 5C64-394841, số khung: C640AY394842.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Với mục đích mua ma túy để sử dụng, ngày 18/7/2019, tại ngã tư S, thuộc địa phận xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, Dương Văn T đã mua ma túy của một người đàn ông tên C nhưng không rõ lai lịch, sau khi có ma túy, Dương Văn T đi đến nhà của Lê Quang D ở thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị thì bị Công an huyện H phát hiện, bắt giữ. Tại thời điểm bị bắt phạm tội quả tang, số ma túy thu giữ của Dương Văn T có tổng khối lượng 4,709g ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của Dương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" và "Cố ý gây thương tích". Ngoài ra, ngày 27/9/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 12 tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", tổng hợp hình phạt chung là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Do đó, cần xét xử bị cáo thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra và cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét hành vi, hậu quả, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; ký hiệu mã số PS2A050685, bên trong chứa ma túy và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; 05 đoạn ống nhựa (loại ống dùng để hút nước giải khát) màu xanh dài 9,5 cm, đường kính 0,5 cm được quấn lại bởi băng keo màu đen; 01 bật lửa ga màu trắng bên trên thân có in dòng chữ 555 VIP-HÓA VIỆT; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng sáng, dài 16,5 cm, trên thân có in dòng

chữ 11-ICE; 01 túi xách màu nâu, trên túi xách có gắn chữ VL. Các vật chứng và tài sản này không còn giá trị sữ dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 1.150.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu xanh; số IMEI 1: 357931091830740/01; số IMEI 2: 357932091830748/01, bên trong máy gắn 02 Sim có các số thuê bao: 0946439456 và 0922766439 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong máy gắn 02 Sim có các số thuê bao: 085657479 và 0762769366 là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, sơn màu vàng – đen, không gắn biển kiểm soát, số máy: 5C64-394841, số khung: C640AY394842 là tài sản của ông Đoàn Minh T, việc bị cáo sữ dụng xe này đi mua ma túy, ông Đoàn Minh T không biết nên trả lại cho ông Đoàn Minh T là đúng với quy định của pháp luật.

[5]. Trong vụ án này, bị cáo mua ma túy của một người đàn ông tên C, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra không xác minh được danh tính, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo **Dương Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo **Dương Văn T 15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 18/7/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy số ma túy và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; 05 đoạn ống nhựa (loại ống dùng để hút nước giải khát) màu xanh dài 9,5 cm, đường kính 0,5 cm được quấn lại bởi băng keo màu đen; 01 bật lửa ga màu trắng bên trên thân có in dòng chữ 555 VIP-HÓA VIỆT; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng sáng, dài 16,5 cm, trên thân có in dòng chữ 11-ICE; 01 túi xách màu nâu, trên túi xách có gắn chữ VL.

- Trả lại cho bị cáo số tiền là 1.150.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu xanh; số IMEI 1: 357931091830740/01; số IMEI 2: 357932091830748/01, bên trong máy gắn 02 Sim có các số thuê bao: 0946439456 và 0922766439 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong máy gắn 02 Sim có các số thuê bao: 085657479 và 0762769366.

- Trả lại cho ông Đoàn Minh T 01 xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, sơn màu vàng – đen, không gắn biển kiểm soát, số máy: 5C64-394841, số khung C640AY394842.

(Các vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H), riêng số tiền 1.150.000 đồng đang có trong tài khoản tạm gửi số 3949.0.9017075.00000 của Công an huyện H mở tại Kho bạc Nhà nước huyện H.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKS, THADS huyện Hải Lăng;
- THA hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Khánh